

Số: 2325/PA-HĐBT

Bim Sơn, ngày 12 tháng 11 năm 2018

### PHƯƠNG ÁN

**Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Đợt 3)**

#### 1. Tên, địa chỉ của tổ chức, hộ gia đình cá nhân ảnh hưởng GPMB:

- Hộ gia đình bị thu hồi đất: 05 hộ gia đình, cá nhân theo bảng sau:

TT	Họ và tên hộ gia đình	Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> )	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Ghi chú
1	Ông: Lê Ngọc Chính Bà: Phạm Thị Nhũ	250,9	Khu phố 2, P. Ba Đình	
2	Ông: Trần Năm Bà: Phạm Thị Hà	660,8	Khu phố 2, P. Ba Đình	
3	Ông: Nguyễn Văn Việt Bà: Tống Thị Kén Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Trung Thành	578,4	Khu phố 2, P. Ba Đình	
4	Ông: Tống Văn Di Bà: Nguyễn Thị Yến	733,0	Khu phố 2, P. Ba Đình	
5	Ông: Nguyễn Văn Tùng Bà: Phạm Thị Hoa	640,6	Khu phố 2, P. Ba Đình	
	<b>Cộng:</b>	<b>2.863,7</b>		

#### 2. Diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc của đất bị thu hồi, số lượng khối lượng tỷ lệ phần trăm chất lượng còn lại của tài sản bị thiệt hại.

- Diện tích đất thu hồi: 2.863,7 m<sup>2</sup>

Trong đó: Diện tích đất trồng rừng sản xuất (RSX): 2.863,7 m<sup>2</sup>.

- Đối tượng bị ảnh hưởng thu hồi đất: Hộ gia đình, cá nhân (GDC).

- Loại đất thu hồi: Đất trồng rừng sản xuất (RSX).

- Vị trí thu hồi đất: thuộc các thửa đất số 5, 6, 8, 9, 10, 14, 15, 19, 20 tờ bản đồ trích đo dự án hoặc thửa đất số 318 tờ BĐ 224509-6 Bản đồ địa chính phường Ba Đình tỷ lệ 1/2000 đo vẽ duyệt công nhận năm 1996.

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thuộc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Nguồn gốc của đất bị thu hồi: Theo danh sách công khai về nguồn gốc sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất bị ảnh hưởng dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã được UBND phường Ba Đình xác nhận ngày 19/7/2018 và căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình đã được UBND thị xã Bỉm Sơn cấp.

### **3. Các căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ:**

Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Nghị định số 43/2004/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Quyết định số 4925/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định việc thực hiện trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư; chấp thuận địa điểm đầu tư; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn số 3916/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình; số 1853/QĐ-UBND ngày 24/5/2018 về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án; số 3151/QĐ-UBND ngày 21/8/2018 về việc phê duyệt hệ số giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước

thu hồi đất thực hiện dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu xen cư Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn;

Các Thông báo số 1272, 1273, 1274, 1276, 1277/TB-UBND ngày 02/7/2018 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn.

#### **4. Phương án bồi thường, hỗ trợ:**

##### **4.1. Bồi thường, hỗ trợ về đất:**

Căn cứ Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định của UBND thị xã Bỉm Sơn số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; số 3151/QĐ-UBND ngày 21/8/2018 về việc phê duyệt hệ số giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu xen cư Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn;

Căn cứ các giấy tờ về quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân và căn cứ bảng xác nhận nguồn gốc sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất bị ảnh hưởng bởi dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, đã được UBND phường Ba Đình xác nhận ngày 19/7/2018.

##### **4.2. Bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu trên đất:**

Căn cứ Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

##### **4.3. Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc:**

Căn cứ Quyết định số 4925/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

##### **4.4. Chính sách hỗ trợ:**

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

#### **5. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB là: 397.796.132 đồng**

*(Ba trăm chín bảy triệu, bảy trăm chín sáu nghìn, một trăm ba hai đồng).*

*Trong đó:*

##### **5.1 Bồi thường, hỗ trợ trực tiếp cho các hộ gia đình: 389.996.208 đồng**

- Bồi thường, hỗ trợ về Đất đai: 152.464.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về Vật kiến trúc: 580.608 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về Cây hoa màu: 236.951.600 đồng

**5.2. Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&TĐC 2%: 7.799.924 đồng**  
(Có Bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

**6. Nguồn kinh phí thực hiện GPMB:** từ nguồn ngân sách Thị xã và các huy động hợp pháp khác.

**7. Phương án bố trí tái định cư:** Không

**8. Phương án di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư:** Không.

**9. Phương án di dời mồ mả:** Không./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TN&MT thị xã;
- UBND p.Ba Đình;
- Lưu: VT, HĐBT./.



**Tổng Văn Thọ**

## BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

(Kèm theo Phương án số: **231/PA-HĐBT** ngày **10 tháng 11** năm 2018 của Hội đồng BTHT&TĐC của Dự án)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Tờ Bản đồ trích đo số	Thửa đất ảnh hưởng số	Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> )	Số tiền			
						Bồi thường, hỗ trợ về đất đai	Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc	Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu	Tổng
						(1)	(2)	(3)	(4=1+2+3)
1	Ông: Lê Ngọc Chính Bà: Phạm Thị Nhũ	Khu phố 2 P. Ba Đình	1	15	250.9	30,589,000	0	6,629,000	37,218,000
2	Ông: Trần Năm Bà: Phạm Thị Hà	Khu phố 2 P. Ba Đình	1	10	660.8	35,240,000	580,608	49,475,600	85,296,208
3	Ông: Nguyễn Văn Việt Bà: Tống Thị Kén Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Trung Thành	Khu phố 2 P. Ba Đình	1	14, 20	578.4	51,900,000	0	35,794,500	87,694,500
4	Ông: Tống Văn Di Bà: Nguyễn Thị Yên	Khu phố 2 P. Ba Đình	1	5; 6; 8; 19	733.0	0	0	107,860,000	107,860,000
5	Ông: Nguyễn Văn Tùng Bà: Phạm Thị Hoa	Khu phố 2 P. Ba Đình	1	9	640.6	34,735,000	0	37,192,500	71,927,500
<b>A</b>	<b>Tổng:</b>				<b>2863.7</b>	<b>152,464,000</b>	<b>580,608</b>	<b>236,951,600</b>	<b>389,996,208</b>
<b>B</b>	<b>Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&amp;TĐC: 2%</b>								<b>7,799,924</b>
	<b>(Cộng: A+B)</b>								<b>397,796,132</b>

I. Tổng diện tích đất thu hồi:

2863.7 m<sup>2</sup>

Trong đó:

- Đất trồng rừng sản xuất (RSX):

2863.7 m<sup>2</sup>

*Nguyễn Văn Việt*

**II. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:** 397,796,132 đồng

*(Bằng chữ: Ba trăm chín bảy triệu, bảy trăm chín sáu nghìn, một trăm ba hai đồng).*

*Trong đó:*

**1. Bồi thường, hỗ trợ trực tiếp cho các hộ gia đình, cá nhân:** 389,996,208 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về đất đai là: 152,464,000 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc là: 580,608 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu là: 236,951,600 đồng

**2. Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&TĐC 2%:** 7,799,924 đồng

**III. Việc bố trí tái định cư:** Không.

**IV. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư:** Không.

**V. Việc di dời mồ mả:** Không./.